

Số: 27/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 3 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền
giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1503/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 4147/TTr-SGTVT ngày 27/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Giao thông vận tải:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ giải quyết từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này (nếu cần thiết); trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các thông tin, dữ liệu thủ

tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền tỉnh Phú Thọ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

Sửa đổi, bổ sung: 07 (bảy) thủ tục hành chính công bố tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ (Thủ tục số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 Danh mục kèm theo).

Bãi bỏ: 10 (mười) thủ tục hành chính công bố tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 30/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ (Thủ tục số 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 Danh mục kèm theo).

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 27/QĐ-UBND ngày 3 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

TTHC: Thủ tục hành chính;

DVC: Dịch vụ công.

A. TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
1	1.002835	Cấp mới Giấy phép lái xe	10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch và người đạt kết quả kỳ sát hạch đã hoàn thành nghĩa vụ lệ phí cấp giấy phép lái xe	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ BCCI	- Lệ phí: 135.000 đ/lần; - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 60.000 đ/lần; sát hạch thực hành: 70.000 đ/lần; + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 100.000 đ/lần; sát hạch trong hình: 350.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 80.000 đ/lần; sát hạch lái xe ô tô bằng phần mềm mô phỏng các tình huống giao	Một phần	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ. - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng. - Thông tư số 63/2023/TT-

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
					thông: 100.000 đ/lần		BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
2	1.002820	Cấp lại Giấy phép lái xe	- Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, còn thời hạn sử dụng: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực điện tử), Sở Giao thông vận tải thực hiện cấp lại giấy phép lái xe. - Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, quá hạn: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định hoặc	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ BCCI	- Lệ phí: 135.000 đ/lần; - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 60.000 đ/lần; sát hạch thực hành: 70.000 đ/lần; + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 100.000 đ/lần; sát hạch trong hình: 350.000 đ/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 80.000 đ/lần; sát hạch lái xe ô tô bằng phần mềm mô phỏng các	Một phần	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
			kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.		tình huống giao thông: 100.000 đ/lần		
3	1.002809	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực hiện tử.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ BCCI	<i>Lệ phí: 135.000 đ/lần (đối với hình thức nộp trực tiếp).</i> <i>Lệ phí: 115.000 đ/lần (đối với hình thức nộp trực tuyến).</i>	Toàn trình	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
4	1.002801	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp sang giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực hiện tử.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ BCCI	<i>Lệ phí: 135.000 đ/lần.</i>	Một phần	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
5	1.002804	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp sang giấy phép lái	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (bao gồm xác	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần</i>	<i>Lệ phí: 135.000 đ/lần.</i>	Một phần	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
		xe do ngành giao thông vận tải cấp	thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực điện tử.	<i>Phủ - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ BCCI			- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
6	1.002796	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài sang giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (bao gồm xác thực tài khoản định danh điện tử qua hệ thống định danh và xác thực điện tử).	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ BCCI	<i>Lệ phí: 135.000 đ/lần.</i>	Một phần	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
7	2.000769	Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp cơ sở đào tạo không còn hoạt động	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ hợp lệ	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công. <i>Địa chỉ: Số 398 - Đường Trần Phú - phường Tân Dân - TP Việt Trì - tỉnh Phú Thọ</i> <i>ĐT: 0210 2222 555.</i> 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: www.dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ BCCI	<i>Lệ phí: Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.</i>	Một phần	- Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

B. TTHC BỊ BÃI BỎ

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ, hủy bỏ TTHC
1	1.002793	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024
2	1.002030	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024
3	2.000872	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024
4	1.001919	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024
5	1.001896	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024
6	1.000847	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024
7	2.000881	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024
8	1.002007	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024
9	1.001994	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024
10	1.001826	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024